

Bản án số: 41/2025/HS-ST

Ngày: 20- 02- 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN – THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Tín

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Thiều Liên

Ông Phạm Minh Khiết

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Mai Lệ – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố H

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố H tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Thu Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố H mở phiên toà xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 450/2024/TLST-HS, ngày 26 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2025/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn V; sinh năm 1978, tại: Thành phố H; Hộ khẩu thường trú: Không đăng ký; Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: K; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động; trình độ học vấn: 04/12; con ông Nguyễn P(chết) và bà Nguyễn T (chết); hoàn cảnh gia đình: Có vợ tên Huỳnh N, sinh năm 19XX và có 01 con sinh năm 20XX. Nhân thân: Ngày 30/10/1991 D thực hiện hành vi xuất nhập cảnh trái phép hoặc ở lại nước ngoài trái phép; Ngày 23/8/1998 Tòa án nhân dân quận 8 tuyên phạt 09 tháng tù giam về tội “Cướp giết hoặc công nhiên chiếm đoạt tài sản của công dân” (Bản án 258 ngày 06/11/1998). Chấp xong án phạt tù ngày 23/05/1999. Đã chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm 50.000 đồng ngày 28/8/2000.

Ngày 11/01/2001 Tòa án nhân dân quận 8 tuyên phạt 03 năm tù giam về tội “Cướp giết tài sản” (Bản án 59 ngày 13/3/2001). Chấp hành xong án phạt tù ngày 23/11/2003. Đã chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm 50.000 đồng ngày 17/3/2008.

Ngày 08/01/2008 Tòa án nhân dân quận 2 tuyên phạt 1 năm 6 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án 44 ngày 24/04/2008). Chấp hành xong án phạt

tù ngày 18/07/2008. Đã chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm 50.000 đồng ngày 12/6/2008.

Ngày 25/01/2011 Tòa án nhân dân quận 12 tuyên phạt 01 năm 06 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 88 ngày 25/5/2011). Chấp hành xong án phạt tù vào ngày 25/07/2012. Đã chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng ngày 6/2012.

Ngày 02/11/2012 Tòa án nhân dân quận 2 tuyên phạt 02 năm tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 22 ngày 11/03/2013). Chấp hành xong án phạt tù vào ngày 29/08/2014. Đã chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng ngày 17/03/2020.

Ngày 25/04/2020 Tòa án nhân dân quận 8 tuyên phạt 01 năm 06 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 153 ngày 29/9/2020). Chấp hành xong án phạt tù vào ngày 09/10/2021. Đã chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng ngày 11/5/2022.

Ngày 06/5/2022 Tòa án nhân dân TP Thủ Đức tuyên phạt 01 năm 06 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 370 ngày 22/9/2022). Chấp hành xong án phạt tù ngày 07/10/2023. Đã chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng ngày 11/8/2023.

Ngày 15/05/2024, bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 762/2024/QĐ-TA, thời gian chấp hành 18 tháng. Ngày 29/8/2024, Cơ sở cai nghiện ma túy số 3 ra Quyết định tạm đình chỉ thi hành Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc để điều tra, xử lý hình sự đối với Nguyễn V.

Tiền sự: 01. Ngày 15/05/2024 bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 762/2024/QĐ-TA thời gian chấp hành 18 tháng. Ngày 29/8/2024 Cơ sở cai nghiện ma túy số 3 ra Quyết định tạm đình chỉ thi hành Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc để điều tra xử lý hình sự đối với Nguyễn V.

Tiền án: 02. Ngày 25/4/2020 D thực hiện hành vi “Trộm cắp tài sản”. Ngày 29/9/2020, bị Tòa án nhân dân quận 8 tuyên phạt 01 năm 06 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”. (Bản án số 153/2020/HS-ST ngày 29/09/2020) theo khoản 1 Điều 173 BLHS. Bị cáo chấp hành xong án phạt tù vào ngày 09/10/2021. Chấp hành xong án phí hình sự vào ngày 11/05/2022.

+ Ngày 06/05/2022 D thực hiện hành vi “Trộm cắp tài sản”. Ngày 22/9/2022, bị Tòa án nhân dân TP. Thủ Đức tuyên phạt 01 năm 06 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 370/2022/HS-ST ngày 22/09/2022) theo khoản 1 Điều 173 BLHS. Bị cáo chấp hành xong án phạt tù vào ngày 07/10/2023. Đã chấp hành

xong án phí hình sự sơ thẩm vào ngày 11/08/2023. Bị cáo bị bắt ngày 29/8/2024(Có mặt);

Bị hại:

Bà N, sinh năm 19XX; Trú tại : Số 3 đường số X, phường B, quận B, Thành phố H(Vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan :

1/Bà Trần T, sinh năm 19XX; Trú tại : Y đường Đ, phường L, Thành phố N, tỉnh N(Vắng mặt)

2/Ông V , sinh năm 19XX; Trú tại : Số X/30 đường X, phường Z, quận 8, Thành phố H(Vắng mặt).

3/Ông Nguyễn H, sinh năm Địa chỉ: Ấp L , T, C, tỉnh E (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 00 ngày 24/02/2024, tại địa chỉ số 43 đường số 15, Bình Hưng Hòa, Bình Tân, H, Nguyễn V điều khiển xe mô tô biển số biển số 62V1 – 8876 khi đi ngang qua cửa hàng máy xông phòng và tinh dầu thiên nhiên địa chỉ trên phát hiện cửa hàng không có ai trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp. D dừng xe và đi bộ vào trong phát hiện 02 điện thoại di động Sam Sung A12 và điện thoại Samsung A02s màu trắng của chị Nguyễn Thị Kim Hương để trên bàn làm việc nên D đi vào trong dùng tay lấy trộm hai điện thoại trên.

Ngày 25/02/2024 D đi đến tiệm cầm đồ tại địa chỉ số 04 Nguyễn Thị Tần, phường 3, quận 8, TP. H để cầm 01 điện thoại Samsung A12 màu trắng với giá 800.000 đồng. Khoảng 09 giờ ngày 25/02/2024, Võ Hùng Sơn đang uống cà phê tại địa chỉ đối diện số 4/10 Dương Bá Trạc, phường 1, Quận 8 thì gặp Nguyễn V. D hỏi anh Sơn có muốn mua điện thoại Samsung A12 của Sơn không, do Sơn không có tiền nên đã cầm điện thoại trên thì anh Sơn đồng ý mua với giá 1.000.000 đồng và D cùng với Sơn đến tiệm cầm đồ để chuộc điện thoại với số tiền 840.000 đồng và anh Sơn đưa cho D thêm 150.000 đồng. Còn 01 điện thoại Sam sung A02s D sử dụng. Ngày 26/02/2024, chị Hương mở định vị của điện thoại Samsung A02s thì phát hiện vị trí của điện thoại đang ở khu vực KDC Trung Sơn, Bình Hưng, Bình Chánh, TP.H nên chị Hương đã báo cho anh Hồng Nhật Trường đi đến địa chỉ định vị. Khi đi theo định vị đến trước địa chỉ số 107 đường số 6, KDC Trung Sơn, Bình Hưng, Bình Chánh, TP. H, chị Hương và anh Trường phát hiện D giống với nam thanh niên lấy trộm 2 điện thoại của mình do camera của cửa hàng ghi lại. D thừa nhận đã lấy 02 điện thoại trên của chị Hương vào ngày 24/02/2024 tại nhà địa chỉ số 43 đường số 15, Bình Hưng Hòa, Bình Tân, H nên đã đưa D về Công an phường Bình Hưng Hoà để làm rõ vụ việc trên.

Tại Cơ quan điều tra bị cáo Nguyễn V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên phù hợp lời khai của người làm chứng, camera thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

- Theo Bản kết luận định giá tài sản số 58/KL-HĐĐGTS, ngày 15/03/2024 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự, kết luận: 01 điện thoại Samsung Galaxy A12, màu trắng, số seri R58RC36XW0D, số IMEI: 354813601538893, đã qua sử dụng có giá trị là 1.500.000 đồng. 01 điện thoại Samsung Galaxy A02s, màu trắng, số Seri R9HR204CANJ, số IMEI: 352845143544155, đã qua sử dụng có giá trị là 1.000.000 đồng. Tổng trị giá tài sản bị trộm cắp là 2.500.000 đồng.

- Theo bản kết luận giám định số 4601/KL-KTHS ngày 04/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP.H: Không phát hiện dấu hiệu cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong tập tin video cần giám định ký hiệu từ A1 đến A3 (đã nêu ở mục II.1)

Vật chứng tạm giữ:

* Thu giữ của bị cáo Nguyễn V:

- 01 xe mô tô Dream biển số 62V1-8876. Đây là xe bị cáo D điều khiển đi trộm cắp tài sản. D khai mua lại của người đàn ông (không rõ lai lịch) với giá 2.500.000 đồng.

Kết luận giám định số 1789/KL-KTHS ngày 22/3/2024 của Phòng Kỹ Thuật hình sự - Công an thành phố H kết luận xe mô tô biển số: 62V1-8876 có số khung: RMKDCG5UM6K 516836, số máy: VKV1P50FMG – H - 516836 không đổi; qua xác minh xe mô tô trên do Nguyễn Hữu Ngọc Toàn (Địa chỉ: Ấp 2, Tân Trạch, Cần Đức, LA) đứng tên chủ sở hữu. Kết quả xác minh Toàn bán xe mô tô biển số: 62V1-8876 cho bạn (không rõ nhân thân lai lịch) vào năm 2018. Cơ quan điều tra đã tiến hành đăng báo tìm kiếm chủ sở hữu của xe mô tô biển số: 62V1-8876 .

- 01 điện thoại Samsung A12 màu trắng, số seri: R58RC36XW0D và 01 điện thoại A02s màu trắng, số seri: R9HR204CANJ. Cơ quan điều tra đã trả lại 02 điện thoại trên cho bị hại Nguyễn Thị Kim Hương.

- 02 áo sơ mi dài tay và 01 quần kaki ống dài. Đây là trang phục bị cáo D mặc khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Hiện các đồ vật tài sản trên đã được nhập kho vật chứng theo Lệnh nhập kho vật chứng số 280/LNK-ĐTTH ngày 10/6/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân.

Về dân sự: Bị hại Nguyễn Thị Kim Hương không yêu cầu bồi thường; Ông Võ Hùng Sơn không yêu cầu bồi thường số tiền mua điện thoại từ D.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Bình Tân, Nguyễn V đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như kết luận điều tra và cáo trạng truy tố.

Tại bản cáo trạng số 04/QĐ-VKS ngày 20/12/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân truy tố bị cáo Nguyễn V về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân sau khi phân tích nội dung vụ án, phân tích chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, các tình tiết định tội, định khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn V từ 03 năm đến 04 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a Khoản 1 Điều 46, điểm a, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, điểm a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc xe mô tô biển số 62V1-8876 có số khung: RMKDCG5UM6K 516836, số máy: VKV1P50FMG – H - 516836.

Tịch thu tiêu hủy 02 cái áo sơ mi dài tay và 01 cái quần kaki ống dài. Đây là trang phục D mặc khi thực hiện hành vi phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Nguyễn V Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận, nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của điều tra viên, kiểm sát viên, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của họ đã thực hiện phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với nhau, với lời khai của bị hại, tang vật vụ án được thu giữ, phù hợp với bản kết luận điều tra của Cơ quan Cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở pháp lý để kết luận bị cáo Nguyễn V phạm tội “Trộm cắp tài sản” tội danh và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện là cố ý và nguy hiểm cho xã hội. Lợi dụng sự sơ hở mất cảnh giác của bị hại, bị cáo đã lén lút lấy trộm 02 điện thoại di động Sam sung A12 màu trắng, số seri: R58RC36XW0D và điện thoại A02s màu trắng, số seri: R9HR204CANJ một cách rất táo bạo và liều lĩnh, qua đó thể hiện ý thức xem thường pháp luật của bị cáo. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được Pháp luật và Nhà nước bảo hộ. Mặt khác, còn gây ảnh hưởng tác động xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội và trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo sẵn sàng phạm tội chỉ vì muốn có tiền tiêu xài phục vụ cho những nhu cầu cá nhân mà không phải thông qua lao động chân chính, bất chấp hậu quả xảy ra. Nên việc xử lý bị cáo bằng biện pháp hình sự là hết sức cần thiết nhằm mục đích phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội. Căn cứ kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số: 58/KL-HĐĐGTS ngày 15/3/2024 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự quận Bình Tân kết luận: : 01 điện thoại Samsung Galaxy A12, màu trắng, số seri R58RC36XW0D, số IMEI: 354813601538893, đã qua sử dụng có giá trị là 1.500.000 đồng. 01 điện thoại Samsung Galaxy A02s, màu trắng, số Seri R9HR204CANJ, số IMEI: 352845143544155, đã qua sử dụng có giá trị là 1.000.000 đồng. Tổng trị giá tài sản bị trộm cắp là 2.500.000 đồng. Do bị cáo có 02 tiền án chưa được xóa lần này phạm tội thuộc trường hợp đã tái phạm chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173 để truy tố bị cáo là đúng qui định của pháp luật.

[4] Xét về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Xét bị cáo có nhân thân rất xấu, là đối tượng nghiện ma túy. Vì vậy đối với bị cáo cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với tội lỗi mà bị cáo đã thực hiện, cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài để bị cáo có điều kiện học tập cải tạo trở thành công dân tốt sống có ích, sau này biết tôn trọng pháp luật và tôn trọng tài sản của người khác và từ bỏ con đường nghiện ngập. Đồng thời cũng nhằm mục đích răn đe phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội. Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét các tình tiết : Tại cơ quan điều tra và qua diễn biến tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thật thà khai báo, thành khẩn nhận tội, tài sản đã được thu hồi và trả cho bị hại, đề giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung 2017.

[5] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự Hội đồng xét xử xét tính chất của vụ án nên miễn phạt bổ sung.

[6] Về trách nhiệm dân sự : Tại phiên tòa bị hại vắng mặt, nhưng qua hồ sơ thể hiện chị Nguyễn Thị Kim Hương đã nhận lại tài sản và anh Võ Hùng Sơn không yêu cầu bồi thường, nên Hội đồng xét xử xét thấy không có gì để giải quyết.

[7] Về vật chứng vụ án: Đối với chiếc xe mô tô biển số 62V1-8876 có số khung: RMKDCG5UM6K 516836, số máy: VKV1P50FMG – H - 516836 qua xác minh xe mô tô trên do Nguyễn Hữu Ngọc Toàn (Địa chỉ: Ấp 2, Tân Trạch, Cần Đức, LA) đứng tên chủ sở hữu. Kết quả xác minh Toàn bán xe mô tô biển số: 62V1-8876 cho bạn (không rõ nhân thân lai lịch) vào năm 2018. Cơ quan điều tra đã tiến hành đăng báo tìm kiếm chủ sở hữu nhưng đến nay vẫn chưa có người đến liên hệ Hội đồng xét xử quyết định giao Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân tiếp tục đăng thông tin tìm chủ sở hữu đối với chiếc xe nói trên trong thời hạn 03 tháng tính từ ngày tuyên án nếu không có chủ sở hữu đến nhận thì tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại Samsung A12 màu trắng, số seri: R58RC36XW0D và 01 điện thoại A02s màu trắng, số seri: R9HR204CANJ. Cơ quan điều tra đã trả lại 02 điện thoại trên cho bị hại Nguyễn Thị Kim Hương Hội đồng xét xử nhận thấy việc trả lại tài sản là phù hợp với qui định của pháp luật nên không xem xét giải quyết lại.

Đối với 02 áo sơ mi dài tay và 01 quần kaki ống dài. Đây là trang phục bị cáo mặc khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm : Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm g Khoản 2 Điều 173; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn V 04 (bốn) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 29/8/2024.

Căn cứ Điều 46, điểm a, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

2. Về xử lý vật chứng: Giao Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân tiếp tục đăng thông tin tìm chủ sở hữu đối với chiếc xe mô tô biển số 62V1-8876 có số khung: RMKDCG5UM6K 516836, số máy: VKV1P50FMG – H – 516836 trong thời hạn 03 tháng tính từ ngày tuyên án nếu không có chủ sở hữu đến nhận thì tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Tịch thu tiêu hủy 02 cái áo sơ mi dài tay và 01 cái quần kaki ống dài, đã qua sử dụng.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số NK25/92TV ngày 23/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Bình Tân)

3. Về án phí : Căn cứ Khoản 2 Điều 135, Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng, nộp tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- VKSND TPHCM;
- Chi cục thi hành án quận Bình Tân;
- Công an quận Bình Tân;
- Viện kiểm sát quận Bình Tân;
- Người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- PV06 công an TPHCM;
- THA hình sự;
- Lưu. VP; HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Tín

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

